

# NGHỆ THUẬT O MÈO

Phùng Nhân

Kể từ ngày vợ chết đến giờ, ông Năm Đệ phải ở giá như vậy cho tới 6 năm, để giữ tròn cái nghĩa tào khang, chớ ông cũng không dám nghĩ tới chuyện tục huyền, để có người bầu bạn trong những đêm canh tàn bắc lụn, hay nhờ cậy với nhau trong những khi tối lửa tắt đèn. Vì thế mà ông đã bị mấy ông bạn già đặc cho một cái hủn danh, là ông Năm nghệt bết. Có người lại độc miệng độc mồm, nói ông là một người chỉ biết làm bạn với “chị Năm”. Chớ thật ra ông cũng biết yêu đời, cũng biết nhìn ngắm nét đẹp của người đàn bà mỗi khi giáp mặt...

Thế rồi cách nay chừng một tháng, ông có dịp đi ăn giỗ ở nhà thầy giáo Hưng, không biết cơ duyên nào đưa lại mà ông lãnh phần mài dao xắt thịt. Rồi ông cà rà ngồi nói chuyện với bà Mười Cầu ở nơi bộ ván, thì ông mới nhận ra rằng bà Mười Cầu mới đúng là một người đàn bà, mà ông đang tìm kiếm để gửi gắm nỗi cô đơn. Nhưng vì bản tánh nhúc nhác tự nhiên, cho nên ông chỉ có biết dương mắt ếch ra nhìn, chớ không dám trở mòi dê một cách thông thường, như từ trước tới nay cổ kim người ta thường hay áp dụng.

Tàn một bữa giỗ rồi mạnh ai nấy về nhà nấy, nhưng trong lòng của ông Năm Đệ lại ngổn ngang trăm mối tơ vò. Vì cái bộ vó của bà Mười Cầu nó cứ ám ảnh lấy ông, khi ông nhớ tới tiếng nói thanh tao, còn cái miệng môi dưới môi trên thật là tròn trịa. Có nhiều đêm khuya thao thức, ông nằm nghe tiếng con gà cồ già gáy để báo hiệu sang canh, vậy mà ông cũng chưa hề chớp mắt, mà cứ tơ tưởng đến cái hàm răng của bà Mười Cầu trắng đều như hạt bắp hết sức dễ thương, với đầu tóc bới bỏ vòng nằm ở trên xoáy thượng, đó là dáng điệu của một người đàn bà vượng phu ích tử sau này, nếu mà có bắt ông đi cưới hỏi đàng hoàng thì chắc ông cũng sẵn sàng chấp nhận.

Nhưng ông Năm Đệ vẫn khoái âm thầm chớ không thể nói ra. Vì bà Mười Cầu ngày hôm nay là gia đình liệt sĩ, và đang giữ chức chủ tịch Hội Phụ Nữ xã Lộc Thuận huyện Bình Đại tỉnh Bến Tre này. Nếu ông mà lạng quạng không chừng bị mấy ông chánh quyền bắt cho đi học tập, hoặc đi xuống xã Thừa Đức xăn đất đắp bờ bao để nuôi tôm xú chớ chẳng chơi, tới chừng đó ông có kêu ca thì đã muộn, không chừng còn bị chòm xóm chê cười, là đĩa mền mà còn muốn đeo chum hạt. Đó là một hoàn cảnh bắt buộc ông phải biết giữ lấy thân, chớ không thể thấy người ta là đàn bà giá rồi a thần phù nhẩy vào chọc ghẹo.

Nhưng tình yêu dù cho già hay trẻ cũng đều có tánh cách thúc giục như nhau, cũng hành cho con người bỏ ăn bỏ ngủ. Mặc dầu ông Năm Đệ đã đón mò là bà Mười Cầu cũng có những nét lả lơi, nhưng chỉ giả bộ để khoác bên ngoài một lớp sơn của gia đình liệt sĩ, để dần lại cái tuổi hồi xuân đang rạo rục yêu đời, mà bất cứ người đàn bà nào cũng giống nhau, khi được cuộc đời vô tình vỗ tay tưng bốc. Nhất là sau một cuộc cách mạng đổi đời, có nhiều người bỗng đứng được khoát một chiếc áo cách mạng ngang xương, nên trông họ ăn nói ngọng nghịu rất ư là tội nghiệp. Có người lại tập nói tiếng “thưa quý đồng bào, thưa quý bà con trong xã”, hôm nay chúng tôi xin động viên bà con mình hãy mạnh dạn đứng lên đi vào hợp tác xã nông nghiệp xã nhà, cho đất nước được

phần vinh. Nhưng thật ra họ cũng chẳng biết là mình đang nói gì, bởi vì dốt nát từ nhỏ tới lớn chỉ biết làm ruộng hoặc giữ trâu, bây giờ dùng một cái đũa mấy ông cách mạng bình bầu, rồi đũa bịt ăn trên ngai trước để đỡ trò diễn thuyết. Cho nên họ nói thét rồi thuộc lòng, chớ thật ra có người đâu biết đũa mặt chữ nào đâu, nhưng nhờ bản tánh chơn chất thật thà, mà chẳng bao lâu sau họ học nói chánh trị cũng thuộc lờ như con kết!

Ngày tháng cứ thối thoát dần trôi, đời sống nói chung ở trong cái xã Lộc Thuận này mỗi ngày thêm đói khổ. Vì ngày nào chánh quyền cũng tuyên truyền nghe rất xuôi tai, nhưng mức chịu đựng của con người đã vượt ra ngoài khuôn khổ, cho nên mấy người đã lỡ mê đi theo cách mạng một thời, bây giờ họ bỏ về ngang để còn mong chạy gạo. Chớ hoà bình lập lại để mần chi, mà rê thuốc, gói trà, tương chao, dầu lửa đốt đèn người dân còn không có, thì nói chi đũa chánh quyền quá độ cho đi đến cổng thiên đường, vì bao lẽ ấy mà tất cả những tiếng nói của chánh quyền đều trôi theo bọt nước.

Riêng về phần bà Mười Cầu thì cũng vậy, thoát đầu bà cũng hăng hái tham gia cách mạng, bà hô hào chị em nên siêng năng đi họp hành, để biết đũa chánh sách nhà nước của ta sắp sửa ban hành, để cho bản thân của mình không mắc phải những vấn đề tiêu cực. Chớ còn không thì bị thằng Mỹ - Ngụy nó đũa độc tuyên truyền, nếu không tìm cách trốn ra nước ngoài “làm đũa kiếm ăn, hoặc liếm gót giày để kiếm bơ thừa sữa cặn”, thì cũng cam tâm làm tay sai cho giặc! Đó là những câu nói tuyên truyền ra rả ngày đêm, mà bất cứ người cán bộ nào cũng phải học thuộc lòng để lên lớp với nhân dân, cho nên cuộc họp tổ ở đâu họ cũng đều mở đầu bằng những câu như vậy. Lâu dần nó đã trở thành một khuôn sáo cho mấy ông cán bộ xã này, hễ mở miệng ra thì thằng “dịch” với thằng Mỹ, thằng Anh, thằng Úc, hoặc thằng Tây, chớ họ cũng không cần nhất thiết phải biết thằng dịch, với thằng Mỹ hiện giờ bọn họ đang làm gì và ở đâu trên trái đất.

Nhưng rồi con người ta sau bao năm trời chạy giặc, bây giờ đất nước đã được thanh bình, mới bồng bế dắt nhau về quê để mong lập nghiệp. Thế là một dãy rừng chồi cặp theo sông Ba Lai, từ nơi vàm Lộc Thuận chạy dài xuống tới xã Thừa Đức, Vũng Luông, cồn Bà Tư, vậy mà chỉ mới có mấy năm trời người ta phá sạch. Bây giờ củi đũa không còn, người nào có vườn dừa thì chẳng nói làm chi, còn người nào tay trắng thì khổ ơ là khổ...

Có người vì nghèo túng quá không có tiền mua củi, đành phải đi ra mé sông xắn búp dừa nước già đem về chẻ nhỏ ra phơi. Nhưng không biết trong búp dừa nước nó chứa đựng những thứ chất độc gì, mà chỉ cần nấu chừng vài ba tháng thì nổi niêu xoang chảo gì cũng lúng đít hết trơn. Cho nên người ta đi quét lượm từng nhánh lá cây, mà giông gió đã làm rụng ở bên đường, khiến cho nhà nào hễ có đũa vài củi bữa chất sẵn trong nhà thì kể như ngon lắm. Thành thử ra ở dưới thôn quê, mà nó cũng giống như trên chốn thị thành, không khác gì cái cảnh củi quế gạo châu, cho nên hễ nhà nào có đũa một củi, hay vài mái nước mưa kê ở đầu hồi thê kể như đã khỏe.

Về phần ông Năm Đệ nhờ đi vó cua ở ngoài sông cái, ông lân la làm quen với tụi quản giáo trại cải tạo K 20 ở bên Bình Khương, đũa tụi nó mách nước bán khoán cho chừng mười gốc bần ở gần trong ngọn xẻo Cây Cui, thế là ông

âm thầm chồng tiền rồi ra công ruộng đốn. Nhưng vì xung quanh tù cải tạo ruộng trống hết, chỉ còn có một khóm bần này thôi vì vậy mà kiến vàng nó đóng ổ mới nhìn qua thiếu điều nóng lạnh. Chỉ có những người gan góc đây người, mới dám nghĩ tới tìm cách để hạ đám bần này thôi, chớ còn mấy người lưng mặt hay yếu bóng vía thì đừng có mong gì nghĩ tới.

Riêng ông Năm Đệ là một người nông dân chuyên môn phá rừng từ thuở nhỏ, cho nên ông ta đã biết cách để trị một đám kiến vàng này. Vì thế mà ông ta đi vòng quanh nhấm chường rồi tính coi nó được bao nhiêu thước củi “lá bài”, chớ còn bỏ công ra nhiều quá mà không tính kỹ thì sợ lỗ. Đó cũng là một bài toán (toán) cộng trừ tiên trong việc bỏ sức lao động ra làm, cho nên ông Năm Đệ cũng rất đắn đo, vì một trại tù cải tạo này mà họ phải đành chịu phép bó tay, còn ông thì không thể nào làm hơn họ được. Nhưng nhờ có kinh nghiệm trong việc dọn đất phá rừng, cho nên việc gì cũng vậy chỉ cần một chút mẹo vặt mà thôi, nếu không biết được thì phải đành ngồi bó tay chịu trận.

Thế là ông lại la cà làm quen với mấy người cai tù bảo vệ, sau khi ngả giá rành mạch bán buôn, ông đã mua một đám cây bần đó với giá thật là rẻ mạt. Không có cái gì khoái chí cho bằng mua được một món đồ mà họ đã bán hổ cho mình, nên ông Năm Đệ về nhà nằm tính nhấm rồi xem thời tiết với đoán thiên văn. Nhờ kinh nghiệm gần suốt một cuộc đời nên ông ta đoán đều trúng phốc. Từ thời tiết cho tới một trận mưa, nhứt nhứt phải nằm trong vòng sắp đặt, chớ còn không thì làm sao đương đầu cho nổi với đám kiến vàng này. Bởi vì chỉ có nhìn những cái ổ của nó thôi, rồi từng đàn kiến vàng bò trên cây bần dường như là kín mít. Nếu ở xa nhìn vào thì cứ tưởng đó là những trái sầu riêng, hay một đám bưởi giống “năm roi” đã tới hồi chín rục, vì cái màu của kiến vàng nó đang bò phủ bên ngoài, có ổ còn không thấy một lá cây, nhưng có lẽ vì ở đây xa xôi quá mà mấy người chủ vườn quýt, vườn cam họ không thể nào đi tới. Chớ còn phải ở trên huyện Cái Bè, hay ở miệt cù lao ông Chưởng trong tỉnh Vĩnh Long, thì cái đám kiến vàng này người ta tranh mua rất là cao giá, thọc nguyên ổ đem về rồi thả lên cây quýt, cây cam, cây bưởi để khi trái chín không bị chai mà còn thêm nhiều nước ngọt. Đó là một bí quyết cho mấy nhà vườn, nhưng nuôi được vài ổ kiến vàng nó không phải dễ dàng gì đâu, bởi lỡ quở thì bị nó cắn sưng mình mẩy nóng lạnh hai ba ngày là thường chớ không phải ít.

Cái ngày mà ông Năm Đệ nắm chắc được thiên văn, cũng như ngày xưa ông Gia Cát Lượng (Khổng Minh) sắp đặt cầm binh mà tấn công quân Tào Tháo trên sông Xích Bích. Mới hừng đông sáng mà ông Năm Đệ đã nai nịch gọn gàng, rồi ông lại cụ bị đem theo một thúng tro mắt mà ông đã dành dụm gần cả tháng nay. Sau đó ông lựa một bộ đồ dài tay vải còn hơi chắc chắn, để tránh tình trạng con kiến vàng nó dùng kim chích lủng áo quần, rồi ông lấy thêm một cái khăn lông, mà ông đã khâu vá mấy bữa rày chỉ còn có khoét hai lỗ nhỏ để mà nhìn thấy. Như mấy thằng khủng bố, hoặc tụi ăn cướp nhà băng đang chuẩn bị ăn hàng, rồi ông lằm lủi bước xuống chiếc ghe, xuôi theo con nước mà chèo đi ra ngoài sông cái lớn.

Khi đi tới nơi thì cơn gió đông nam bắt đầu thổi mạnh, làm cho ông Năm Đệ khấp khởi mừng thầm, nên ông đi vòng quanh một cụm bần sắp sửa chặt hạ xuống đây, để tính nhấm coi nó được bao nhiêu thước củi vì đó là một nỗi lo xa

mà ai cũng vậy. Cuối cùng thì ông quả quyết, chỉ đoạn lấy khúc lòng ống cũng trên 10 thước củi lá bài chớ chẳng chơi, còn nhánh nhóc chà gạt thì mình quơ rồi bó lại để dành, nếu muốn chất chà nuôi tôm càng thì cũng rất ngon, còn nếu muốn chụm lửa thì cũng là số dách. Thế là trong một cơn sảng khoái âm thầm, ông lại vắn thêm một điều thuốc rê nữa rồi giắt lên môi. Sau đó nai nịch quần áo lại cho thật gọn gàng, rồi lấy cái khăn lông trùm kín lên đầu chỉ còn chừa lại có hai con mắt mà thôi.

Sau mấy giờ đồng hồ tả xông hửu đột, ông Năm Đệ đã chặt liệt đệ mấy nhánh cây với dây cóc kèn, ô rô, bùm sùm, móc ó xả xuống phơi khô, cho nên ông đã bị kiến vàng nó cắn sần mình thiếu điều nóng lạnh. Nhưng cũng may nhờ cơn gió đông nam thổi tới ào ào, khiến cho cái lũ kiến vàng nó sợ chẳng dám bò ra, cứ rút miết vào trong ổ để nhà chịu trận. Nhờ vậy mà ông mới nhanh chóng mà ruồng sạch bứt một khóm bần, chớ còn không thì đừng có mong gì mà xâm lấn được lãnh thổ lũ kiến này đâu, bởi tụi nó đã bị dồn tới bước đường cùn nên quyết lòng chống trả. Tuy vậy mà ông Năm Đệ cũng bị cắn không biết bao nhiêu, nhưng đáng ngại nhất là hai cái trứng dái nó đang sưng to lên gần bằng cái chén. Đó mới là một chuyện thật khó nói ra, vì hễ bị sưng trứng dái thì đường tiểu cũng phải đành tắt nghẽn!

Ông Năm Đệ buông cây chết lá xuống đất, rồi nhảy xuống xẻo nước lạnh trằm mình, khi nâng hai trứng dái của mình lên mà lòng buồn muốn khóc. Vì ông sợ nó cứ bự như vậy hoài thì còn làm ăn gì được nữa. Nhưng cũng may sau một giờ trằm mình dưới nước, rồi ông leo lên bờ móc củi lát ra nhai đắp xông lên, nhờ biết cách điều trị trứng thuốc nên nọc kiến vàng nó cũng vĩa ra lần, hai trứng dái bắt đầu dần da tộp lại, để báo hiệu một tia sáng bình minh bắt đầu lộ dạng ở ngày mai. Thế là ông Năm Đệ lại mỉm cười, khi nhớ tới cái đít tròn ùm của bà Mười Cầu cứ lơ lửng trong mơ, như mấy người ghiền rượu rồi ngồi tơ tưởng đến một miếng khô cá đuối.

Rồi hai tháng sau nhân một ngày nắng rất, tất cả cây cối cỏ mọc đều bị cháy vàng. Ông Năm Đệ mới chèo xuống qua, sau một vòng quan sát ông bèn châm lửa đốt cho nhánh cây con và lá khô cháy rụi. Buổi chiều chằm chằm xuống, khi đám lửa đã tàn rồi, ông Năm Đệ mới thấy mấy gốc bần trơ ngọn thấy mà ham, rồi ông tính nhắm là củi mình ống thì mình chở đem về bán, còn nhánh chà thì mình bó lại để dành, Trong lúc đang tính nhắm trong đầu, thì ông đã hửi thấy một mùi thơm, tới chừng đi bước than lên tìm kiếm thì đã thấy một con rắn hổ hèo nằm chết khoanh vì không chạy kịp. Thế là ông mừng hóm, bèn xách lẹ xuống xuống để còn chèo về nấu cháo ăn chơi, bởi trời nóng nực như vậy thì ăn cháo rắn vô mát mình sung sức đã lắm. Không chừng lúc ngủ thảnh nhở lại ngóc đầu lên, để cho ông nghe một chút sung sướng âm thầm, mà người đời họ tương truyền rằng: thịt rắn, máu rắn lại là một loại thuốc cường dương bổ thận, rất tốt cho mấy ông già gầy gánh giữa chừng. Nếu gặp mấy bà còn kinh nguyệt cũng dám có con, vì vậy mà mấy ông lớn cách mạng bây giờ họ rất mê thịt rắn...

\*\*\*

Trời gần đến tết nhà nào cũng rộn rã chuẩn bị đón xuân sang, cho nên mấy nhà nghèo càng thêm lo quynh đít, lớp chạy gạo lớp lo chạy củi để còn nấu nướng, rồi ra giêng hạ điền sẽ tính sau. Chớ đâu có ai ngày tết mà đi quơ củi, thì sẽ bị ông thần thổ công quở phạt sau này sẽ nghèo khó đến suốt đời, đó là một tục lệ ở nhà quê mà ai nấy cũng phải lo gìn giữ, để cho con cháu đời sau tụi nó bắt chước noi theo...

Sau gần một tuần lễ cật lực để hạ mấy gốc bần, rồi trải nhánh ra đoạn từng khúc một, để lúc sắp xuống ghe cho nó được dễ dặt mà chèo qua con sông Ba Lai khỏi sợ bị chìm, cũng may là trong lúc ông Năm Đệ hạ cây có mấy thằng lính bảo vệ, tụi nó chôm củi của tù vác lại bán rẻ thêm cho ông một mớ. Tuy vậy muốn cho tụi nó khỏi thành tròn, ông phải đành đi về nhà dắt một con cây tơ đem qua lo lót. Bởi vì ở vào cái thời buổi bây giờ, cái gì cũng phải biết phải quấy với người ta, còn nếu không thì sẽ bị họ làm khó dễ.

Thế là bỗng dưng ông Năm Đệ trở thành một thượng khách của trại cải tạo K 20, nếu lúc đó mà có người tù vượt biển nào nhờ ông chạy thuốc chắc là kết quả. Rồi không biết sao ông lại tơ tưởng đến bà Mười Cầu hằng đêm mà không dám hở môi, như ngày xưa ông lái đò Trương Chi mê tiểu thư Mỵ Nương con của một ông quan tể tướng, rồi cấm sào chết khô bên bến đò mà không có một lời trở trăn than thở. Đó mới thật là một cách chường đời, có người biết chuyện nên họ tìm cách nói móc hòng chơi, rằng ông Năm Đệ có ngày không ăn ốc mà cũng phải đành đi đổ vỏ. Chớ bà Mười Cầu làm sao chạy vượt khỏi bàn tay của ông Năm đầu sói nhà ở dưới chợ ngã tư, trưởng ban ngân hàng nhà nước trên ủy ban đang lộng hành làm mưa làm gió. Tuy mang tiếng là sợ vợ nhưng ông này đụng ai cũng bốc hốt.

Có nhiều lúc đêm khuya ông Năm Đệ nằm lại nhớ tới cái đít của bà Mười Cầu không sao tả xiết, bởi vì cái đít đó tròn ửng như đít cam sành, mà trong bộ sách tướng Cao Ly Đầu Hình nói là quý tướng, cho nên không riêng gì ông mà hầu hết mấy ông già đang gầy gánh giữa đường, mỗi khi có dịp nhắc đến bà Mười Cầu đều nuốt nước miếng nghe cái ực. Như đang đi đường đói bụng mà có người nào đó chọt nhắc đến bánh ít, bánh bò, hay họ kể ra vài thứ món ăn chơi, thì thử hỏi làm sao mà chịu nổi...

Chính trong những phút giây tương tư như vậy, ông Năm Đệ mới tưởng tượng thêm, là bà Mười Cầu đã có cặp mài cong lá liễu, với cái miệng khi cười thì lấp lánh hạt châu, còn cái cổ lại dài còn thêm ba ngón, chỉ cần cắn vào đó một miếng mà thôi, thì sẽ thấy đủ cả thiên đàng và địa ngục. Khiến cho ông nhớ tới cái này rồi tưởng tới cái kia, như một người đang thềm rượu rồi tưởng tượng ra thịt chó. Nào là món rửa mặn với chả chìa, thịt luộc gói với lá mơ, rồi chấm vào tộ mắm chao có rắc thêm vài hạt đậu phộng lên trên, vừa ăn vừa uống với rượu đế chánh hiệu khắp với nếp Phụng Lùn. Cho dầu rượu Tây, rượu Mỹ, rượu Úc cũng chưa chắc gì qua, bởi món thịt chó thì phải nhậu với nước mắt quê hương dân tộc. Thế mới biết một khi đã lỡ yêu đương rồi, thì trong đầu óc cũng giàu tưởng tượng. Ngay như ông Năm Đệ đã già khú như vậy, mà ông còn mơ mộng viễn vông, thì nói làm chi đến mấy đứa nhỏ con gái con trai đang tới tuổi xuân thì rạo rục.

Sáng nay sau khi đi lên nhà thằng Bảy Lưu để hỏi mượn chiếc ghe, mà ông Năm Đệ đã tính thầm chắc phải chở làm ba chuyến củi mới hết. Nhưng ông còn đang lo là phải có một người nữa để đi theo chèo mũi, chớ còn có một mình ông thì cái mũi ghe nó lủi vô bờ thì không biết phải làm sao, ông định bụng một lát nữa đi lên nhà thằng con trai hỏi coi nó làm luá xong chưa, nếu xong rồi thì biểu đi phụ với ông vài bữa. Chớ còn chỉ có một mình ông thì làm sao cại quát nó đây, bởi khi một chiếc ghe chở củi khẳm thì nó đâu có chịu trôi xuôi theo dòng nước.

Rồi ông làm bộ đảo ngang qua nhà bà Mười Cầu để xin cất nhờ mấy bẹ chuối khô, trước là để nghĩa mắt cho đỡ cơn ghiền, sau nữa là để nhờ bà Mười Cầu đi theo quơ củi. Nhưng vừa ... thấy mặt ông thì bà Mười Cầu hỏi trước:

- Uạ ... anh Năm hôm nay làm gì mà mặt biệt, rồi bây giờ đi cất dây chuối đây. Bộ tính đi trói ai đó hả?

Ông Năm Đệ cười mím mím rồi nói:

- Phải tôi có quyền đó thì tôi xin đăng ký để trói một người. Còn đăng này bữa nay tôi chuẩn bị dây để đi bó củi đây cô Mười nó ơi...

Bà Mười Cầu hỏi tiếp:

- Lúc này củi ở đâu mà còn anh cho tôi đi theo quơ bậy với coi, gần tết đến nơi mà trong nhà không có củi đuốc gì làm cho tôi lo quá!

Ông Năm Đệ dừng tay lại vấn điếu thuốc; rồi nói:

- Không dấu gì cô Mười. Hôm rày tôi có mua được một số gốc bần ở bên K 20, cho nên bữa nay lo đi cất dây rồi ngày mai chèo ghe qua bến chở về, nếu cô có rảnh thì đi theo tôi quơ bậy một mớ củi ngọn để dành chụm chớ có gì đâu mà ngại...

Bà Mười Cầu tuy nghe nói đến củi ngọn thì đã chíp ngay trong bụng nhưng cảm thấy hơi kỳ, vì hoàn cảnh hiện tại một bên góa vợ còn một bên chết chồng, nếu hai người đi chung như vậy không biết chòm xóm họ có đồn đãi gì hôn đây. Bởi lo xa như vậy; cho nên bà hỏi tiếp:

- Mình đi như vậy rồi về trong ngày có kịp không vậy anh Năm?

Ông Năm Đệ cười cười, rồi nói:

- Sớm muộn gì cũng phải về trong ngày, chớ ở lại cho muỗi rùng nó bu nhau làm thịt. Hơn nữa ở đó lóng rày tù họ cũng có trốn trại hoài, mình mà không khéo họ nói mình móc nối tiếp tay mới báo.

Bà Mười Cầu nói nhỏ:

- Như vậy anh cho tôi đi theo với nghen, nhưng anh phải để cho tôi phụ trả lại số tiền, chớ còn không thì tôi đây không dám...

Ông Năm Đệ lại cười nữa rồi mới nói:

- Ở ... cô Mười có muốn trả cho tôi thì trả, nhưng khoảng tiền đó đợi quơ củi về rồi tôi mới tính lại sau. Bây giờ cô lo chừng (chuẩn) bị một con dao, với cất thêm một mớ dây chuối nữa để dành mình bó. Như vậy thì ngày mai nước ròng mình đi, cô Mười thấy có kịp không?

Bà Mười Cầu hơi mừng, còn làm bộ hỏi giả lả:

- Ghe xuống gì anh có mượn được chưa?

Ông Năm Đệ ngó bà trả lời:

- Rồi ... tôi đã mượn được ghe của thằng Bảy Lưu rồi, cho nên tôi mới lo đi về kiếm cất một mớ dây chuối đây. Vì củi đước mình phải bó lại cho vể vặt, đặng phòng hờ khi lúc qua sông gặp giông gió mình dễ chóng chèo, nếu còn không tới chừng đó nó lật hoặc vô nước mình cũng không biết phải làm sao. Bởi khúc sông Ba Lai coi vậy mà thường hay nổi sóng...

Thấy nói chuyện dần dần như vậy này giờ cũng đủ, ông Năm Đệ đi dọc theo hàng chuối rồi quay đầu lại dặn:

- Nếu con dao của cô Mười không có bén thì cứ việc cầm theo để xuống ghe tôi mài dùm cho, chớ cô là đàn bà mà mài dao đời nào mới bén...

Bà Mười Cầu cũng vội vàng đi khuất vô nhà lo chuẩn bị một mớ đồ ăn, để ngày mai có dang ghe của ông Năm Đệ mà đi quơ củi. Cũng có nhiều lúc bà thấy hơi kỳ, sợ rủi ro trong lúc thanh vắng ông Năm Đệ làm ẩu rồi bà không biết phải làm sao, nhưng rồi bà Mười Cầu đã nhớ lại ông Năm Đệ từ xưa tới giờ là một người đàng hoàng nhưt xóm. Bà cũng chẳng dám nghĩ ngợi gì thêm, bởi một khi có mối lợi nhỏ vừa mới nhen nhúm lên trong đầu, thì làm cho con người hay mù quáng, nên bà Mười Cầu cũng vậy thôi, chớ bà làm sao đủ sức chối từ, khi trong nhà gần như hết củi, được ông Năm Đệ rủ đi quơ, đã không tốn tiền mua, mà lại được ông ta tận tình giúp đỡ.

Bởi đã nghĩ như vậy cho nên bà yên tâm lo đi chiết ra nửa xị nước mắm đặng đem theo, với xúc chừng một lít gạo phòng hờ khi gió lớn ghe không thể qua sông, tới lúc đó đặng có gạo để hùn vô nấu cơm chớ còn không thì ăn chực của người ta thì coi sao được. Bao ý nghĩ rộn ràng cứ nhảy múa trong đầu, làm cho bà trong giây phút đó bỗng vui lây, nên bà cất tiếng ca vọng cổ nho nhỏ trong cổ họng.

Xong cái phần đó rồi bà cầm cái rựa ngóeo trên tay, tuy nước thép vẫn còn sáng ngời mà con dao đã hơi cùn mép. Nhưng bà cũng chịu phép không thể ngồi mài, vì cái hòn đá mài dao đã bị ăn trộm lại rinh mất mấy tháng qua, mà bà chưa có tiền sắm nổi. Thôi thì đã lỡ nhờ thì mình cũng ráng nhờ luôn, khi xuống ghe mình lo chèo rồi nhờ ảnh mài dùm luôn thể. Tới chừng đó thì bà sẽ nấu nước pha trà trả lại ơn sau, chớ còn nếu sợ người đời dị nghị không đi quơ củi thì tết củi lửa đầu mà chụm.

Nhờ mấy bụi chuối bị hà ăn củ hủ, cho nên bẹ của nó khô dọp ra chỉ cần đưa lưỡi dao vô cắt một chút là xong, thế là bao nhiêu công chuyện bà đã chuẩn bị sẵn hết rồi, chỉ còn đi ra đi vô thất thỏm chờ đợi ngày mai đi quơ củi. Nhưng bà Mười Cầu lại còn một đứa con gái tuổi đã cặp kê, mà nó cứ ỏng ẹo tối ngày cho nên trai tráng trong làng hơi sợ. Dù vậy bà cũng rất thương con, cho nên mấy việc nặng nhọc như quơ củi hiện giờ bà đều dành làm hết. Còn phần nó thì chỉ có đi ra ngoài Ủy Ban xã Lộc Thuận để phụ trợ với ông chủ tịch mà thôi, không biết ông chủ tịch có mần điều gì với nó chưa, mà sao cái đít của nó mỗi ngày thêm tròn trĩnh. Đó cũng là một điều lạ mắt với bà, nhưng bà cũng phải đành giả tảng làm lơ, chớ hồng lẽ bà lại hỏi nó mầy có cái gì chưa, mà đít khu của mầy lại nở nang ra như vậy.

Rồi con gái của bà nó thừa thớt việc gia đình, đi đến đâu cũng được người ta trọng vọng, vì nó bây giờ là người của 3 đoàn thể. Hơn nữa nó là con của liệt sĩ thứ thiệt tại đây, ở trong cái xã Lộc Thuận này đâu có ai mà không biết đến

thành tích của ba nó vào cái thời đánh Mỹ cứu nước ngày xưa. Chắc có lẽ vì cái niềm tự hào băng quơ như vậy, mà nó học đòi đi tắt về ngang nhiều khi nó ngủ luôn ngoài văn phòng xã cũng không cần xin phép.

Rồi chiều nay đưa con gái của bà nó lại đi về, sau một bữa cơm chiều bà Mười Cầu nhìn nó nói:

- Ngày mai mây làm cái gì ngoài xã cũng nhớ tạt về thăm nhà, còn tao thì mắc có dang ghe của chú Năm Đệ đi qua bên K 20 quơ thêm một mớ củi, đặng để dành chụm cho đủ một năm nay, chớ lóng rày củi dứa nó cũng lên làm tao phát sợ...

Đứa con gái không biết nghĩ sao; rồi nó ngó bà Mười Cầu hỏi:

- Má đi với ổng có một mình hay đi chung với ai? Nhớ cảnh giác vì gia đình của mình là liệt sĩ à ghen...

Bà Mười Cầu hơi mắc cỡ, nên làm bộ mắng con:

- Cái con nhỏ nầy trứng mà làm bộ khôn hơn mền. Thì đi qua tới bên K 20 quơ củi bó xong rồi chở về, chớ bộ ở lại ban đêm sao mà mây sợ...

Hai mẹ con ngồi nói chuyện dần dần một hồi, rồi mạnh ai nấy chìm vào trong sự suy nghĩ riêng tư, nên mạnh ai nấy tìm một chỗ ngả lưng để mà nằm nghỉ trưa cho nó khỏe. Riêng bà Mười Cầu tuy ngoài miệng thì nói vậy, chớ trong bụng cũng cảm thấy lo âu, nhưng sau đó bà lại trấn an, rằng cái ông Năm Đệ nầy từ trước tới giờ thì chưa mang tai tiếng, nên bà cũng cảm thấy yên trí phần nào. Còn đứa con gái thì nó đang mê mồi của ông chủ tịch xã, còn hơn con nai con đi lạc xuống đồng bằng, nhìn chỗ nào cũng thấy xanh mướt cỏ non, nên nó cứ mỉm cười mà đi tới. Chớ nó có biết đâu đã có mấy gã thợ săn đang chuẩn bị sẵn cũng tên, chỉ chờ gặp lúc thuận tiện thì buông mũi tên cấm phạp.

Thế là sáng hôm sau mặt trời vừa mọc lên được vài sào, người ta lại thấy ông Năm Đệ với bà Mười Cầu đi lên bến xuống chỗ nhà máy xay lúa của ông Biện Trăm, để đẩy chiếc ghe của ông Bảy Lưu ra khỏi ụ, rồi chờ nước ròng để thả xuôi theo con rạch Cả Muồng, để chèo cà rịch cà tang đi qua khu rừng lá xã Bình Khương, mà hồi còn chiến tranh ai nấy cũng lạnh giò mỗi khi nhắc tới.

Thoạt đầu người ta cũng hơi thắc mắc, nhưng sau đó người ta lại nghĩ rằng; địa mà đòi đeo chân hạc thì có được bao giờ, nên người ta chỉ dòm ông Năm Đệ bằng nét mặt thờ ơ chớ không có gì soi bói. Bởi đó cũng là một bản chất rất thường tình ở dưới nhà quê, hễ trong xóm mà có động tịnh chuyện gì, thì họ đồn đãi thông tin với nhau còn mau hơn đài phát thanh của chánh phủ nữa.

Chiếc ghe của ông Bảy Lưu tuy là ghe cho mướn, nhưng ông ta lại không để ý đến chuyện xảm trét lấp dầu chai, vì thế mà mấy kẻ hèm bị nước phún vô khiến bà Mười Cầu phải ngồi dưới khoang cầm gào để tát. Khi chiếc ghe đi qua khỏi voi đất của ông Biện Mẫn, thì ông Năm Đệ nói:

- Thôi cô Mười lo nghĩ tay cho khỏe đi, một chút nữa cây nó nở ra rồi thì nước cũng hết vô. Vậy cô có siêng thì phạch bì thuốc rê của tôi ra vấn dùm cho tôi chừng vài chục điếu, để dành khi nào ghiền thì có bập cho nó vui, chớ còn không thì buồn tình chịu đời gì nổi...

Đây là một đòn tâm lý mà ông Năm Đệ muốn thấu cấy để xem sao, chớ nhìn bộ vó của bà Mười Cầu tuy là có ướm át nhưng cũng không dễ gì ùm nổi. Riêng bà Mười Cầu tuy là có hơi mắc cỡ nhưng cũng không biết làm sao, bởi lẽ

người ta đã cho mình có dang ghe đi quơ củi, mà mượn mình vẫn dùm có mấy chục điều thuốc mà không vấn thì cũng kỳ, còn hễ ngồi vấn thuốc rồi thì có khác gì vợ chồng ruột với nhau đâu. Trong lòng đã chợt nghĩ lên như vậy, cho nên bà Mười Cầu ngồi quay lưng trở lại, để che dấu những nét mặt tỏ đang hiện rõ ra ngoài, vì người đàn bà nào khi mặt tỏ hai gò má cũng đều đỏ hồng như gà mái tơ đang kêu ổ đất. Đó mới là một cảnh khêu gợi không nguôi, nên ông Năm Đệ đã nhiều lần lén dòm rồi lại nghĩ ngợi xa xôi, là cái gò má đó mà được hun một phát cho kêu chắc là đã lắm.

Về phần ông Năm Đệ ở phía sau dòm tới, thấy cái lưng ong của bà Mười Cầu bị hai cái quay áo nịt vú xiết vô, làm cho mấy nuột thịt nổi vồng lên như là đòn bánh tét. Khiến cho ông lơ tay chèo mà nuốt nước miếng mấy lần, để tư tưởng đến những giây phút ái ân, mà ông ta đã thắm mơ tưởng hết mấy đêm trường, khi thân thể nó đã tới lúc hồi xuân, mà ông Năm Đệ đã nhiều phen dẫn lại. Bỗng đứng bà Mười Cầu hỏi trống:

- Bữa nay gặp nước ươn như vậy, không biết mình đi rồi về có kịp hôn đây nữa?

Ông Năm Đệ vội trả lời:

- Chắc phải kịp chớ sao không. Vì củi tôi đã chặt khúc ra hết trội rồi mà, bây giờ mình chỉ cần gom bó lại rồi chuyên xuống ghe cũng lẹ.

Giọng bà Mười Cầu nói với vẻ lo ra:

- Như củi của anh thì như vậy đã đành, còn tôi đi qua tới bến phải còn quơ cũng trần thân chớ đâu có dễ...

Ông Năm Đệ cười cục cục, rồi nói với giọng vui tươi:

- Thì mình xúm với nhau phụ bó mấy đống mà tôi đã đoạn ra rồi, còn lại bao nhiêu ngọn ngành thì bỏ đó, đợi mai mốt rồi rảnh thì sẽ đi qua quơ mót lại sau. Tôi tính mình chia hai với nhau mà chụm, chớ tôi có một mình nấu nướng bao nhiêu; mà cô Mười ngại hỏng biết nữa...

Sau câu nói của ông Năm Đệ làm cho bà Mười Cầu hơi mắc cỡ, bởi bà đã biết đó là một câu nói thả dè làm cho bà thêm hồi hộp trong lòng. Mặc dầu từ trước tới nay chưa bao giờ bà ngờ tới chuyện gì sẽ xảy ra, bởi vì bà đang là một bà chủ tịch Hội Phụ Nữ nên đâu có ông nào dám cả gan lạm quạng. Chỉ có ông Năm Đệ sởi trưởng ban ngân hàng thì thỉnh thoảng mới thả dè, nhưng coi bộ tướng ông nẩy quá sức thờ bà, thì làm sao dám kiếm thêm bà vợ nhỏ...

Chiếc ghe vẫn cà rịch cà tang trôi theo dòng nước, mà trong bụng của ông Năm Đệ lại rối tơ vò, vì đây là một cơ hội ngàn năm có một không hai, nếu để vượt thì mai mốt làm sao tìm lại được, nhưng muốn chiếm đoạt mục tiêu một cách êm ái đàng hoàng cũng không phải dễ. Chính vì lẽ đó mà ông Năm Đệ cứ ghì mái chèo cho chiếc ghe trôi theo dòng nước chớ không có gì gấp rút, rồi ông ngẩng mặt nhìn trời mong sao cho nổi trận giông, để tới chừng đó ông mới có cơ để neo chiếc ghe ngủ lại qua đêm rồi tùy cơ ứng biến. Chớ còn không thì chèo ghe qua tới bến chớ củi đi về, thì kể như lỗ vốn như chơi. Nếu đi trơn như vậy thì ông đâu có cần gì sắp đặt. Phải nói đây là một vấn đề nó vừa tế nhị, vừa hết sức tình cờ. Chớ để cho bà Mười Cầu biết được thì có nước bị mời họp tổ kiểm thảo lời thoại, bởi lời nói của bà bây giờ trong ủy ban xã người ta đã nghe theo răn rặc.

Bỗng đâu có luồng gió mát đã đổi chiều, hình như đây là ngọn gió “bắc non”, khiến cho chiếc ghe bắt đầu trôi chậm lại. Ông Năm Đệ lật cái nón lá xuống cầm tay, rồi che tay xem gió. Thì quả thật đây là ngọn gió đông bắc trái mùa, và cụm mây trước mặt bắt đầu xà xuống thấp. Thấy vậy ông ngó bà Mười Cầu nói nhỏ:

- Chà ... trời tới tháng này mà còn muốn chuyển mưa nữa chớ...

Bà Mười Cầu lo lắng hỏi thêm:

- Như vậy rồi đồ đạc ướt hết làm sao đây anh Năm...?

Ông Năm Đệ quởn đả trả lời:

- Cô Mười coi đây nắp hầm đằng mũi ghe cho kín lại dùm tôi, với soạn coi cái nóp với cà ràn củi đước gì thì cô đem nhét vào trong đó. Còn khi mưa thì lấy tấm lá chằm lên che đỡ chắc cũng hỏng sao, còn tôi thì đứng chèo qua sông một mình cũng được.

Tuy là nói vậy chớ ông Năm Đệ đâu có dại gì qua sông, mà ông còn mong sao chiếc ghe này trôi đi cho thiệt chậm, khi chiếc ghe vừa trôi ra tới dãy đất ông Quán Liễu, thì gió bắt đầu thổi mạnh nghe vù vù, mây đen bắt đầu ùn cục. Nhưng tới đây là chỗ lòng óng của con rạch, cho nên chiếc ghe nó cũng tự động trôi nhanh, khi đi ra tới đầu vàm con rạch Cả Muồng thì nước bắt đầu nhữn lớn, cho nên từng lượng sóng lữi buá vổ vào họng vàm âm âm nghe phát sợ. Thấy vậy ông Năm Đệ giả bộ ngó tới ngó lui để xem thiên văn một hồi rồi nói:

- Dù gì thì cũng đã trễ rồi, bây giờ mình phải neo ghe lại chờ tan cục mây này rồi hãy tính sau. Chớ còn đi ẩu qua nửa sông rồi gặp sóng to gió lớn, tới chừng đó có muốn quay mũi trở vô bờ cũng không còn kịp nữa...

Bà Mười Cầu sợ sệt, hỏi:

- Như vậy thì mình phải làm sao đây anh Năm?

Ông Năm Đệ làm bộ nhìn đất nhìn trời một hồi, rồi chậm rãi nói:

- Mình phải neo ghe lại đợi mưa tạnh thì sẽ hay. Chớ sóng to gió lớn như vậy, sợ mình đi qua nửa chừng rồi không biết phải làm sao. Bởi ngọn gió này mà nó thổi cho nổi sóng lên, thì chiếc ghe của mình làm sao chịu nổi!

Nói xong một câu đó, ông Năm Đệ quay mặt ra dòng sông cái để che dấu bao nỗi mừng rỡ trong lòng. Bởi vì ông trời đã giúp vận hôm nay, chớ còn không thì có lý do gì để neo chiếc ghe ở đây cho được. Cho nên ông đang tính toán phải làm sao, vừa tiếp cận mục tiêu thì phải đánh úp liền, chớ để bả tính trí hoàn hồn thì kể như khó nuốt...

Còn bà Mười Cầu có lẽ đây là lần đầu tiên, mới nhìn thấy cảnh sông nước sóng vỗ vùi âm âm như vậy, nên bà cứ vịn tấm be ghe mà cắn răn lại để khỏi nhai hạt bắp. Từng lượng sóng giề gà nó cứ vổ vào bãi hầm, tạo ra những tiếng sóng ùng oạp nghe rất rộn người, khiến cho bà Mười Cầu muốn són đá trong quần mà không dám nói ra. Thì ra trong cơ thể của người rất lạ, hễ sợ quỳnh chuyện gì thì cứ đá nó muốn tuông ra, nhưng vì phần đàn bà phải đành giữ ý tứ chớ không thể nào đá ra bất tử. Tuy vậy mà nó đã són đá hết mấy lần, trong khi đó thì ông Năm Đệ lại tướng tá oai phong, cầm cây dầm cứ quát cạ như là một viên tướng hiên ngang trên mình ngựa đang xông pha ngoài mặt trận.

Vì là hằng ngày đi vó cua trên khúc sông này, nên ông Năm Đệ biết rất rõ mé trên họng vàm có một cái vịnh rất là sầm uất, nước lớn lên chừng một gang

tay nữa thì lui chiếc ghe vào đậu trong đó thiệt là êm, dù cho bão táp cấp mười tràn tới cũng không có chi mà phải sợ. Nhưng ông ta phải làm bộ ra sức chóng chèo một hồi, cho nó giống y chang với chiếc ghe khi gặp sóng to gió lớn. Chờ thật ra ông ta là dân làm ruộng, rồi vó cua ở tại vàm rạch Cả Muồng này, mấy lượng sóng vàm này là đồ bỏ chớ có chi đâu, chỉ cần chóng chiếc xuống đi lên mé trên bụi lá đậu thì kể như kín mít. Thấy đánh một “đòn gió” này giờ như vậy cũng đủ rồi, nên ông ta nói lớn:

- Cô Mười bước lại ngồi đằng trước mũi, rồi lấy cây dầm phụ quất cạy với tôi coi. Để cho tui ráng chóng nó đi lên vịnh phía trên chun vô mấy bụi lá dứa nước mà tránh sóng, chớ không thì ngọn sóng lưỡi búa này nó vỗ một lát nữa chắc là rã be ghe của mình quá...

Quả thật sau một câu nói nhát gừng như vậy, bà Mười Cầu riu riu làm theo, đến khi đem được chiếc ghe vô nằm sâu trong cái vịnh rồi, thì trời bắt đầu mưa lát đất. Thấy vậy ông Năm Đệ mới bồi thêm một câu nữa:

- May thiệt là may. Nếu mình không đem được chiếc ghe vô đậu ở đây, thì bây giờ phải chịu một trận mưa này cũng không biết làm sao đây nữa! Ông trời coi vậy mà thiệt ác, nè tháng này mà nổi trận mưa, phải mình đi ẩu ra tới nửa sông bây giờ mới khốn chớ...

Tiếng gió rít trên ngọn bần nghe hú hú như tiếng quỷ réo ma trời, khiến cho bà Mười Cầu càng thêm rủn rĩ, phần thì ngoài sông cái vào giờ này sao lại vắng teo, thỉnh thoảng chỉ có tiếng vỗ cánh của loài chim Bìm Bịp bay tìm nơi trú ẩn. Ngoài sông cái sóng vỗ có vôi, thỉnh thoảng một cơn gắm rú lại vang lên, cùng với những tia chớp nổi lên rất là kinh dị. Còn trên mặt sông thì hơi nước mù mịt bốc lên, người nào yếu bóng vía nhìn thấy cảnh này làm sao mà không sợ hãi.

Ông Năm Đệ biết trời đã giúp vận cho mình, cũng như ngày xưa đã giúp cho Khổng Minh để khôi phục giang san nhà Hán. Khi ông ngược nhìn lên bầu trời rộng bao la, chỉ thấy toàn là mây đen đang kéo về ngùn ngụt. Trong giây phút đó làm cho ông chạnh nhớ đến thời tiết từ trước tới giờ, là ở miền Nam bắt đầu vào tháng mười một âm lịch thì kể như dứt mưa. Thế mà hôm nay lại sắp có một trận mưa trong giờ phút ông cầu khẩn như vậy, thì quả thiệt hoàng thiên không nỡ phụ hão nhân tâm, cho nên ông làm bộ lảng xãng lo cột mũi và cột lái cho chiếc ghe không bị giật.

Dứt một cơn giông mãnh liệt thì cơn gió bắc lại riu riu. Từng cụm mây đen xà xuống thật gần, rồi hạt mưa bắt đầu rơi nặng hạt. Ông Năm Đệ bò tới mũi xuống cầm tấm lá chằm lên tay, nói:

- Bây giờ cô Mười lấy tấm lá này quấn tạm rồi hẩn hay, còn gạo với cà ràn mình đã để ở trong khoang xuống không có gì phải lo thêm nữa. Cô Mười lo giữ ấm trước rồi hẩn hay sau, chớ cô không quen đi mưa tôi e sợ cảm...

Quả thật sau câu nói có hàm ý tận tình, làm cho bà Mười Cầu bỗng dưng cũng cảm khái trong lòng, nên bà cầm tấm lá chằm trong tay run run hỏi lại:

- Còn anh làm sao đây anh Năm? Hồng lẽ chịu tàn một đám mưa thì làm sao chịu nổi!

Nhưng ông Năm Đệ nói gạt ngang, dường như không để ý đến việc thương tình. Rồi ông ta giòn giã nói :

- Bây giờ cô Mười ráng lo cho được khô ráo trước đi, còn tôi dù sao mưa gió cũng đã quen rồi, vậy cô Mười cứ quấn tấm lá chằm ngồi yên đừng nhúc nhích. Rồi nước mưa theo kẽ lá lọt vào ướt áo tối đến không biết phải làm sao, dù gì thì bữa nay cũng lở hết rồi, chắc phải neo ghe lại đây ngủ qua đêm đợi sáng rồi mới tính.

Tiếng mưa rơi quất vào tấm lá chằm nghe lộp độp, hoà lẫn với tiếng sóng vỗ vùi, khiến cho âm thanh vô cùng dữ tợn. Bất ngờ ông Năm Đệ vỗ vào tấm lá chằm rồi nói lớn:

- Cô Mười. Cô Mười ơi làm ơn cho tôi gởi vào bịt thuốc với cái hột quẹt, chớ ngồi ngoài này che có cái nón lá thì nó ướt hết trơn, thiếu cái gì còn được chớ thiếu thuốc thì tôi đây thêm không chịu nổi.

Bà Mười Cầu hé tấm lá chằm ra cầm bì thuốc rê vào kẹp nách, rồi hỏi vọng ra:

- Sao ... thấy mưa có gần tạnh chưa vậy anh Năm?

Ông Năm Đệ làm bộ vừa run vừa nói:

- Mây cụm còn ... đen kịt vậy Mười ơi ... không chừng tối tối cũng chưa chắc gì đã tạnh.

Không biết sao lúc đó ông Năm Đệ lại buộc miệng kêu bà Mười Cầu bằng Mười ơi Mười hỏi một cách ngon lành, như những lời mật ngọt đang rót với người yêu. Khiến cho bà Mười Cầu lo âu mà không biết sao chống đỡ, nên bà lật đặt nắm chắc tấm lá chằm, rồi trong bụng lại suy nghĩ vãn vợ, nếu ông Năm Đệ mà gỡ mí chun vào, thì bà cũng quyết lòng giữ chặt. Vì đó là biện pháp cuối cùng, để giữ vững thành trì trong lúc này đây, chớ mưa rơi giông gió như thế này, biết kêu cứu với ai để có người tiếp ứng.

Trong lúc đó ông Năm Đệ lại làm bộ đánh hàm răng như nhai hạt bắp, khiến cho bà Mười Cầu vừa thoáng nghe qua cũng xót ruột trong lòng, bởi vì trời mưa lớn như vậy mà để cho ông Năm Đệ ngồi như vậy thì coi cũng tệ. Bà còn đang lính quỳnh chưa biết phải làm sao, thì ông Năm Đệ lại gỏ vào tấm lá chằm kêu lên nho nhỏ:

- Mười ơi, Mười ... cho tôi gởi thêm một cái áo nữa. Chớ mưa gió lớn như vậy thì trước sau gì cũng ướt hết trơn, tối chừng tối ngủ áo sóng ướt mem, thì tui có nước làm môi cho bầy muỗi đói...

Bà Mười Cầu lại hé tấm lá chằm ra rồi hỏi:

- Bộ mưa chưa tạnh hả anh Năm?

Ông Năm Đệ làm bộ run càng lớn, rồi thì thào nói nhỏ:

- Chưa đâu Mười ơi. Vì cái đám mây chun còn đang tự lại. Tôi sợ đến tối chưa chắc vì tan. Phải chi hồi nãy mình đợi nán nán lại ngày may đi thì khỏe quá. Thiệt là xui trời đang nắng chang chang như vậy mà bỗng dưng mưa gió như vậy, phải chi mà mình còn ở nhà thì tối nay đi soi bậy ba con ếch xào lá cách ăn một bữa chơi. Chớ đám mưa lớn như vậy, thì thế nào tối nay ếch đồng cũng đều mắc cặp. Không biết sao trong lúc đó, bà Mười Cầu nghe nói đến “ếch mắc cặp” bà lại mắc cỡ tí tai. Chắc có lẽ bà cũng đang nghĩ tới cái cảnh ấm cúng của con người, khi mưa gió ở ngoài trời thì ở trong mừng hai vợ chồng thường sanh ra chuyện đó...

Ông Năm Đệ làm bộ nói lấp giấp một mình để chuẩn bị đưa cay, còn bà Mười Cầu đã ôm cái áo của ông Năm Đệ trong mình thì nghĩ băng quơ, khi bà nghĩ tới ông Năm Đệ bây giờ chỉ còn trên người độc nhất có một cái quần xà lỏn. Nếu ông Năm Đệ mà làm ẩu giở tấm lá chằm chun vô, tới chừng đó bà cũng không biết làm sao để mà phản đối.

Từng hạt mưa rơi cứ quất mạnh xuống tấm lá chằm, khiến cho bà Mười Cầu cũng chạnh đến nguồn cơn. Ngay như ngồi trong tấm lá chằm như vậy mà còn thấy lạnh, còn nếu ngồi ngoài mưa như ông Năm Đệ chịu trận thì nó sẽ lạnh đến đâu. Bất giác bà đập vào tấm lá chằm, rồi nói vọng ra:

- Hay là anh chun vô khoang mũi co giò nằm đờ coi được hôn anh Năm, chớ ngồi ở đó đợi tàn đám mưa này rủi ro anh bị cảm rồi tôi không biết phải làm sao đây nữa...

Ông Năm Đệ làm bộ vừa run, vừa đáp:

- Thôi đã lỡ rồi thì mình cũng ráng luôn, chớ giữ cái hằm ra chun vô không lọt, rồi nước tràn vô ướt hết gạo củi không biết phải làm sao, thà là tôi chịu lạnh thêm một chút nữa mà giữ gìn cho nó chắc. Chớ để gạo củi nó ướt hết rồi thì mình phải chịu cảnh đói nhăn răng, vì hồi trưa lo sửa soạn đi gấp cho kịp nước nên tui có ăn uống gì đâu.

Bà Mười Cầu vừa nghe câu than thở đó cũng cảm thấy động lòng, nhưng bà cũng chẳng biết phải làm sao, nên bà nắm chắc hai tấm mí lá chằm lại để nghe rung động. Từng tiếng mưa rơi nghe lộp độp, càng lúc càng thúc giục như một điệu trống múa lân sắp tới lúc đổ giàn, cho nên giông gió cũng rít lên vô cùng thảm thiết. Riêng ông Năm Đệ chỉ cần nghe tiếng mưa rơi cũng đủ biết rằng trời sắp tạnh, nên ông vội xuất chiêu thêm:

- Mười ơi ... cho tui gửi thêm một cái quần đùi nữa, để một lát nữa tạnh mưa có bận, chớ còn không thì đêm nay muỗi nó cắn làm sao chịu nổi đây!

Nghe tới gửi thêm một cái quần tiều nữa, làm cho bà Mười Cầu muốn rụng rời cả chân tay, nhưng rán gượng làm gan nhỏ nhẹ nói:

- Tội nghiệp tui quá anh Năm ơi! Anh mà gửi thêm cái đó nữa thì chắc tôi đây chết giắc...

Ông Năm Đệ vẫn kiên nhẫn vỗ vào tấm lá chằm, rồi nói tiếp:

- Không có sao đâu Mười ơi. Mười cầm giùm đặng một lát nữa trời tạnh mưa cho tui bận lại, chớ còn không thì tối nay tôi bận quần ướt chắc bị ba con muỗi nó phan thây, đến chừng đó cho dẫu Mười có động lòng thương tôi thì cũng trễ...

Bà Mười Cầu vì sợ quá nên cà lăm, nói:

- ĐỪNG ... ĐỪNG nghen anh Năm. Mình là người lối xóm với nhau phải đối xử cho đàng hoàng, chớ còn có hành vi khuất lấp thì mai mốt làm sao dám nhìn mặt hỏi chào với nhau cho được. Tôi mà cầm thêm cái quần tiều của anh nữa, rồi mai mốt làm sao tôi hợp tổ nổi bà con. Bởi bây giờ tôi là người của ba đoàn thể lận, chớ phải như hồi lúc trước thì mình cũng để tính hả anh Năm, vậy anh nên thương tui mà suy nghĩ lại...

Ông Năm Đệ cười tủm tủm, rồi nói tiếp:

- Mười ơi. Tối lúc này mà còn nhớ tới mấy cái thứ ôn dịch đó làm chi. Chi bằng mình hãy lo cho tấm thân mình được sung sướng trước đã. Từ hồi giải

phóng đến nay, chỉ có những hạng người như tui, như Mười mới cực khổ đói khát mà thôi. Chớ còn vợ con ông chủ tịch thì lúc nào cũng lảng mướt, đi đâu họ cũng cỡi Honda, thậm chí khi đi ăn giỗ họ cũng đều ngồi ghế giữa.

Không đợi cho bà Mười Cầu đôi co thêm nữa, ông Năm Đệ vạch miệng tấm lá chằm ra rồi nhét cái quần tiêu vô, tới lúc đó thì chuyện đã rồi bà Mười Cầu chỉ còn có nước cầm cái quần tiêu lên cặp nách. Nhưng bà lại buột miệng dặn hờ:

- Thôi à ... thôi à ... đừng có gởi thêm cái gì nữa nghen anh Năm! Nếu anh có muốn cái gì, thì hãy để từ từ mình tính lại. Chớ anh mà gởi thêm “món kia” cho tui cầm, tới nước đó thì tôi còn có nước la làng, chớ làm sao mà tui dám lãnh hả anh Năm.

Ông Năm Đệ thấy bà Mười Cầu chống cự hơi yếu ớt, nên nói ngọt:

- Cái “món kia” thì nó cũng là một việc bình thường, bởi làm con người thì phải biết yêu đương, tui có thương Mười nên tui mới làm như vậy. Bộ Mười chưa hiểu được tấm lòng của tui hay sao, Mười mà chặc dạ quá chắc tui cần lưỡi chết tại đây cho Mười ngó thấy. Bởi vì tui đã thương Mười lâu lắm rồi, nhưng vì hoàn cảnh mà tui chưa dám nói ra, ngày hôm nay thuận tiện nên tui đây mới thật lòng bày tỏ...

Ngoài trời mưa gió vẫn phủ phàng, cơn mưa dường như nước trên trời đang trút xuống. Từng cơn sóng làm chiếc ghe phập phều, thỉnh thoảng lại va vào gốc bần kêu nghe lộp cộp. Thấy đã tới lúc phải liêu, ông Năm Đệ vỗ vào tấm lá chằm nói nhỏ:

- Mười ơi ... cho tôi chun vào đục mưa một chút nghen em. Chớ ngồi ở ngoài này này giờ đánh bò cạp thiếu điều rụng răng hết trọn. Nếu em mà không cho tui chun vô, thì tui cũng liêu mình mà nhảy xuống sông tự vận chết cho rồi, chớ sống làm chi nữa mỗi khi gặp mặt em thì tui càng thêm xấu hổ.

Bà Mười Cầu nghe nói tới chun vô, rồi lại xưng anh với kêu em ngọt sớt. Làm cho bà hoảng hồn bịn chặc tấm lá chằm, rồi nói lớn :

- Hồng được đâu anh Năm ơi, dù gì thì tôi cũng đang là chủ tịch Hội Phụ Nữ của xã Lộc Thuận mình, anh mà làm ẩu như vậy thì mai mốt làm sao tôi dám ngó mặt bà con. Hồng lẽ tui đang lên lớp cho bà con học tập “Ba Khoan” (khoan yêu, khoan cưới, khoan đẻ), bây giờ tôi lại xé rào mà làm như vậy!

Ông Năm Đệ biết ván cờ gần kết thúc, nên nói nhỏ:

- Không phải tôi muốn âm thầm với Mười như vậy đâu, nếu mai mốt Mười muốn làm đám cưới cho linh đình thì tôi cũng chịu, chớ còn cái chức chủ tịch Hội Phụ Nữ nó có đáng gì đâu, mà Mười lại nhẫn tâm bỏ trôi qua cả một cuộc đời trước mặt. Hơn nữa cái thời buổi bây giờ, mấy ông lớn đã làm giàu bằng ngã tất hết trơn, chỉ có Mười vì thật thà mà không hay biết. Người ta còn tìm cách móc ngoặt với mấy tổ chức vượt biên, để lấy vàng chôn cất để dành mai mốt xây nhà nền đúc nữa kìa...

Nói xong một câu triết lý chân tình như vậy, rồi ông Năm Đệ bèn mạnh dạn gỡ tấm lá chằm chun vô, đến lúc đó thì ông mặc kệ cho bên ngoài mưa gió tới bời. Riêng bà Mười Cầu tuy có cự nự lúc ban đầu, sau đó rồi bà cũng làm thỉnh, mặc cho chiếc thuyền tình sóng đôi gió đập. Nên hai thân thể lại siết chặt với nhau, tới lúc đó thì bà cũng quên mất cái chức chủ tịch Hội Phụ Nữ của mình,

mà chỉ còn biết cái miệng của ông Năm Đệ mà thôi, vì ở trong đó đang tiết ra những lời mật ngọt...

Đêm càng khuya ngoài sông cái yên tĩnh lạ lùng, khi con nước ròng chảy cạn. Chiếc ghe quơ củi của ông Năm Đệ lại nằm trong cái hầm bãi bùn, bốn phía có mấy bụi dừa nước bao phủ chở che; nên hai người nằm trong cái nóp để mặc tình dầy dựa. Thỉnh thoảng bà Mười Cầu lại cười lên khúc khích, rồi nói nhỏ:

- Đồ quý xứ. Thấy ghét dễ sợ chưa, làm bộ đặng dụ khị người ta. Chớ củi đước ở đâu mà quơ, bây giờ lại nằm đây cho muỗi cắn...

Ông Năm Đệ hun nghe cái chụt, rồi nói:

- Sáng rồi mình đi qua bến bó lại chở về, còn đêm nay mình ở đây xây lại cuộc đời, còn không thì đã trễ. Bởi anh thì đã goá vợ từ lâu, còn em thì cũng phòng không chiếc bóng. Nếu mình không biết nương tựa với nhau, rồi tới tuổi già lấy ai hoạn dưỡng.

Bà Mười Cầu ngược lên cabin vào lỗ tai một phát, rồi nói trống:

- Coi ròm ròm như vậy mà mạnh dễ sợ vậy hà. Hồi đầu hôm tới giờ vật đè người ta hết mấy lần rồi, bây giờ bộ muốn nữa hay sao, mà mò mẫm người ta nhột muốn nổi da gà vậy hà.

Nói xong một câu tình tứ lả lơi như vậy, rồi hai người lại chòi đạp trong một cái nóp chật chội như hai con cá bị mắc lưới vẫy vùng, càng dầy dựa chừng nào thì bị mất lưới quấn chặt gỡ không ra. Thế mới biết món ăn nào cũng vậy, bốc hốt trên bếp coi vậy mà ngon; chớ còn dọn chén đĩa đàng hoàng thì lại ngán. Au đó cũng là một lẽ thường tình, nên vừa hừng đông sáng thì bà Mười Cầu nhúm lửa nấu cơm. Còn ông Năm Đệ thì lo chuẩn bị, nướng mấy con khô cá lù đều ra dầm nước mắm me ăn lót dạ. Như hai vợ chồng đầu ấp tay gối từ bấy lâu nay, chớ không có gì là ngỡ ngàng lúng túng.

Trong lúc ngồi ăn cơm, vì là nông dân ngồi chồm hồm đã quen, nên bà Mười Cầu ngó thấy khúc lạp xương cười khúc khích, rồi nói nhỏ:

- Coi kìa, nó lại ngó em. Coi chừng em tưởng lộn con cá khô lù đều, rồi em gắp nhai luôn thì ráng chịu...

Nói xong một câu giỡn chơi đầy ý nhị, rồi hai người lại cười lên hất hất. Sau đó họ lo ăn rút bữa cơm, để còn đợi con nước lớn chèo qua sông chở củi. Tiếng và cơm, tiếng nuốt nghe rất vui tươi trong đời sống của con người, mà hai người đã thiếu vắng từ lâu; ngày hôm nay nhờ trời mưa giông gió bất thường mà có được. Trong lúc đó thì có tiếng chim Bìm Bịp lảnh lót kêu lên, báo hiệu nước nhữn lớn tới rồi, để cho mấy chiếc ghe sông nước thương hồ biết mà rời bến chèo đi cho kịp. Thì ra nó cũng đúng với câu "*kim sắt chích thọt thì đau, kim thọt chích thọt thương nhau suốt đời*" (ca dao).

Ăn cơm xong hai người sửa soạn lại quai chèo, để chuẩn bị qua sông. Nhưng ông Năm Đệ lại cầu mong, buổi sáng hôm nay trời quang sáng lạng, đừng có mưa gió thét gào, rồi trễ nải công chuyện hết trơn. Bởi ở dưới nông thôn, vào tháng này thì còn có biết bao nhiêu là công việc.